TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 30/9/2022
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: ông Khưu Đễ Dành;

ông Nguyễn Hoàng Thám.

***- Thư ký phiên tòa*:** ông Ngô Huỳnh Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: ông Phạm Trường San – Kiểm sát viên.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 245/2022/HNGĐ-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân huyện An Phú, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 14/2022/TLPT-HNGĐ, ngày 22/8/2022 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐ-PT ngày 22/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐ-PT ngày 19/9/2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* ông Phạm Văn Tùng, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ 05, ấp Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Tùng: Luật sư Lê Hùng Tuấn, Văn phòng luật sư Vinh Phú – Chi nhánh An Giang, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang; địa chỉ: ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Bị đơn:* bà Lê Thị Diễm My, sinh năm 1998; nơi cư trú: số 1325, Ấp 3, xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người kháng cáo: ngày 10/6/2022 nguyên đơn ông Phạm Văn Tùng kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm cho ông được nuôi con chung là Phạm Thị Thanh Vân.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Phạm Văn Tùng trình bày:

Tại Bản án phúc thẩm số 18/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, thì bà Lê Thị Diễm My được ly hôn với ông Phạm Văn Tùng, bà My là người được trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Thị Thanh Vân, sinh ngày 09/10/2016. Tuy nhiên, hiện tại cháu Vân đang sống cùng ông Tùng tại ấp Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang và đã nhập vào hộ khẩu gia đình của ông Phạm Văn Tùng, cháu Vân đã được ông Tùng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc từ khi sinh đến nay. Cháu đã quen cuộc sống hiện tại và ông có đủ điều kiện nuôi dạy cháu, trong khi bà My làm công nhân thường tăng ca nên thiếu thời gian chăm sóc, ông Tùng và cháu Vân đã sống chung với nhau trong thời gian dài, tình cảm cha con gắn bó, bền chặt không thể tách rời. Do đó ông Tùng yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu bà My cấp dưỡng.

Bị đơn bà Lê Thị Diễm My trình bày:

Theo Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang thì bà được ly hôn với ông Tùng và bà là người được giao quyền trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Thị Thanh Vân sinh ngày 09/10/2016. Tuy nhiên từ khi án có hiệu lực, ông Tùng cố tình không thi hành Bản án phúc thẩm, không giao cháu Vân cho bà trực tiếp nuôi dạy. Bà đã nhiều lần yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện An Phú thực hiện việc cưỡng chế giao con nhưng đến nay không thực hiện được. Do đó bà không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của ông Tùng, bởi các lý do: cháu Vân là con gái, còn nhỏ nên bà nuôi dạy tốt hơn. Đồng thời bà hiện có việc làm ổn định, thu nhập bình quân 8.000.000 đồng/tháng, đủ khả năng nuôi dạy cháu Vân. Còn ông Tùng không có việc làm ổn định, thu nhập bấp bênh.

Về tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ:

- Ông Phạm Văn Tùng giao nộp: Bản án hôn nhân sơ thẩm số 188/2019/HNGĐ-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Phú; Bản án phúc thẩm số 18/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang; bản sao Sổ hộ khẩu chủ hộ tên Phạm Văn Nề, chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Tùng; bản sao khai sinh cháu Phạm Thị Thanh Vân; bản sao 2 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà My giao nộp đơn xin xác nhận ngày 17/02/2022 (xác nhận về việc làm và thu nhập).

- Tòa án tiến hành xác minh nơi cứ trú, mối quan hệ, điều kiện sinh sống của cháu Vân và ông Tùng: theo các biên bản xác minh tại Ban ấp Vĩnh Bảo; lời khai ông Phạm Văn Nề, bà Trần Thị An (cha, mẹ của ông Tùng) cùng ngày 28/4/2022, thì cháu Phạm Thị Thanh Vân và ông Tùng đang sống cùng nhà với ông Phạm Văn Nề và bà Trần Thị An tại tổ 05, ấp Vĩnh Bảo, xã Vĩnh Hậu, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Cháu Vân đang học lớp mẫu giáo tại Trường Mẫu giáo Vĩnh Bảo, ông Tùng làm ruộng và nuôi bò.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 245/2022/HNGĐ-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân huyện An Phú, tỉnh An Giang, căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, căn cứ các Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố Tụng dân sự, căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định:

Tuyên xử: không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Tùng về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1. Về án phí: ông Phạm Văn Tùng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Tùng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006667 ngày 14 tháng 12 năm 2021 (ông Tùng đã nộp đủ).

2. Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai có mặt ông Phạm Văn Tùng, bà Lê Thị Diễm My. Thời hạn kháng cáo của ông Tùng, bà My là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2022).

Nội dung tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Tùng tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo và tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện, theo đó ông Tùng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện cho bà My đến thăm và chăm sóc con chung tên Vân (sinh 09/10/2016), ông cũng đồng ý để bà My, thậm chí gia đình bên ngoại rước cháu Vân trong những ngày không đi học (thứ bảy, chủ nhật) và điều kiện thuận lợi khác về quê ngoại, nếu ông không thực hiện đúng nội dung trên ông xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông Tùng cho rằng ông Tùng rút kháng cáo, rút yêu cầu khởi kiện là tự nguyện được pháp luật cho phép, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng của ông Tùng, vì bà My chỉ đồng ý việc ông Tùng tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo, rút yêu cầu khởi kiện nhưng với điều kiện ông Tùng phải tạo mọi điều kiện cho bà đến thăm và chăm sóc con chung tên Vân (sinh 09/10/2016) và đưa cháu về thăm bên ngoại thì bà mới đồng ý, nội dung bà My yêu cầu, ông Tùng cam kết thực hiện đúng nguyện vọng của bà My, nên bà My đồng ý việc ông Tùng rút kháng cáo, rút đơn khởi kiên, ngoài ra các đương sự không ý kiến gì thêm, Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông Tùng không ý kiến bổ sung.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm:

Phát biểu kiểm sát việc tuân theo pháp luật xác định Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong vụ án thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, tại phiên tòa phúc thẩm ông Tùng tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo, tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện, theo đó ông Tùng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện cho bà My đến thăm và chăm sóc con chung tên Vân (sinh 09/10/2016), ông cũng đồng ý để bà My, thậm chí gia đình bên ngoại rước cháu Vân về chơi trong những ngày không đi học (thứ bảy, chủ nhật). Nhận thấy việc rút kháng cáo, rút yêu cầu khởi kiện của ông Tùng là tự nguyện, không trái pháp luật và được bà My, là bị đơn đồng ý, nên đề nghị Hội

đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, các đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, của Luật sư, đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

Ngày 10/6/2022 ông Tùng kháng cáo là trong thời hạn luật định, ông Tùng nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định pháp luật, nên được chấp nhận để xét xử nội dung kháng cáo của ông Tùng theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét kháng cáo yêu cầu xin được nuội con chung là cháu Vân, không yêu cầu bà My cấp dưỡng nuôi con chung của ông Tùng, Hội đồng xét xử cấp phúc thấy thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Tùng tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo và tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện, theo đó ông Tùng cam kết sẽ tạo mọi điều kiện cho bà My đến thăm và chăm sóc con chung tên Vân (sinh 09/10/2016), ông cũng đồng ý để bà My, thậm chí gia đình bên ngoại rước cháu Vân về chơi trong những ngày không đi học (thứ bảy, chủ nhật) và những thời gian phù hợp với thực tế, nếu ông không thực hiện đúng ông xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Bà My cũng đồng ý việc ông Tùng rút yêu cầu kháng cáo, rút yêu cầu khởi kiện, từ đây cho thấy ý chí của ông Tùng, bà My là tự nguyện, việc tự nguyện của các đương sự không trái pháp luật, đạo đức xã hội, mục đích nhằm các bên đương sự tạo điều kiện tốt nhất cho cháu Vân đi học và phát triển tốt về môi trường sinh hoạt, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận. Do đó, cần hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, buộc ông Tùng chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật như Kiểm sát viên đề nghị là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Do hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, nên Bản án phúc thẩm số 18/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật thi hành, theo đó tại Bản án phúc thẩm này thì bà My được trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Thị Thanh Vân, sinh ngày 09/10/2016 (Bản án này còn nguyên giá trị phải thi hành), nếu ông Tùng không tạo mọi điều kiện tốt nhất để bà My đến thăm con chung, chăm sóc con chung tên Vân (sinh 09/10/2016), bà My rước cháu Vân về bên ngoại về chơi trong những ngày không đi học (thứ bảy, chủ nhật) và những thời điểm phù hợp thực tế như lời trình bày của ông Tùng và nội dung ông Tùng cam kết tại phiên tòa phúc thẩm (đã viện dẫn phần trên), thì bà My có quyền yêu cầu ông Tùng thi hành án giao lại con chung là cháu Vân lại cho bà My chăm sóc nuôi dạy theo bản án (Bản án số 18/2019/HNGĐ-PT ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tuyên xử đã có hiệu lực pháp luật phải thi hành) theo quy định của luật thi hành án dân sự.

[3] Về án phí:

Ông Phạm Văn Tùng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Tùng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006667 ngày 14 tháng 12 năm 2021 (ông Tùng đã nộp đủ).

Ông Phạm Văn Tùng tự nguyện chịu toàn bộ án phí phúc thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Tùng đã nộp theo biên lai thu số 0007024 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú (ông Tùng đã nộp đủ).

Bà Lê Thị Diễm My không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 299, khoản 4 Điều 308, Điều 311 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Phúc xử:

1. Hủy Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 245/2022/HNGĐ-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân huyện An Phú, tỉnh An Giang và đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí sơ thẩm: ông Phạm Văn Tùng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Tùng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006667 ngày 14 tháng 12 năm 2021 (ông Tùng đã nộp đủ).

3. Về án phí phúc thẩm:

Ông Phạm Văn Tùng phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Tùng đã nộp theo biên lai thu số 0007024 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú (ông Tùng đã nộp đủ).

Bà Lê Thị Diễm My không phải chịu án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện An Phú;
- Chi cục THADS huyện An Phú;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu: Tòa, Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Tuấn